

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**
Mã số hồ sơ:

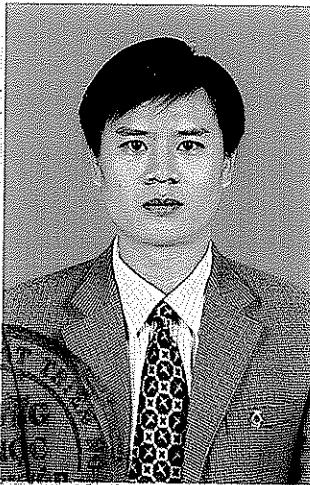
(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nếu nội dung không đúng thì để trống)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Lâm nghiệp;

Chuyên ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường nông lâm nghiệp



A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Hoàng Văn Sâm
2. Ngày tháng năm sinh: 04/11/1977; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:
4. Quê quán: Hoằng Trinh, Hoằng Hóa, Thanh Hóa
5. Chỗ ở hiện nay: Số nhà 29, tổ 1, khu Tân Xuân, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02433840441; Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0983337898, Địa chỉ E-mail: samhv@vnu.edu.vn

6. Địa chỉ liên hệ: Hoàng Văn Sâm, Phòng Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1999 – đến năm 2016: Giảng viên, Bộ môn Thực vật rừng, Trường Đại học Lâm nghiệp.

Từ năm 2003 đến năm 2004: Học viên cao học, Trường đại học tổng hợp Leiden, Hà Lan.

Từ năm 2005 đến năm 2009: Nghiên cứu sinh, Trường đại học tổng hợp Leiden, Hà Lan.

Từ năm 2007 đến năm 2009: Trợ giảng/tham gia giảng dạy, Trường đại học tổng hợp Leiden, Hà Lan.

Từ năm 2009 đến 2016: Giảng viên, giám đốc Trung tâm đa dạng sinh học, Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam.

Từ năm 2011-2013: Giám đốc Trung tâm Đa dạng sinh học, trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam; Phó bí thư chi bộ Khoa Quản lý Tài nguyên rừng và Môi trường, Trường Đại học Lâm nghiệp

Từ năm 2013 đến năm 2015: Phó bí thư chi Bộ, Phó Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp, Kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm Đa dạng sinh học.

Từ năm 2015-2016: Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp, Kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm Đa dạng sinh học.

Từ năm 2016- nay: Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp.

Từ năm 2017 – nay: Giảng viên cao cấp, Bộ môn thực vật rừng, Trường Đại học Lâm nghiệp.

Từ tháng 5 năm 2019 đến nay: Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế, Giảng viên cao cấp, Trường Đại học Lâm nghiệp.

Chức vụ: Hiện nay: Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế; Giảng viên cao cấp Bộ môn thực vật rừng, Trường Đại học Lâm nghiệp

Chức vụ cao nhất đã qua: Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp

Cơ quan công tác hiện nay: Phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Lâm nghiệp

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02433840441

Thịnh giảng tại cơ sở giáo dục (nếu có) :.....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng, năm

Nơi công tác sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục có hợp đồng thịnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị :

- Được cấp bằng ĐH ngày 19 tháng 06 năm 1999, ngành: Lâm nghiệp, chuyên ngành: Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Lâm nghiệp – Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 5 năm 2004, ngành: Đa dạng sinh học và các sản phẩm tự nhiên, chuyên ngành: Phân loại Thực vật và Bảo tồn Đa dạng sinh học

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học tổng hợp Leiden, Hà Lan

- Được cấp bằng TS ngày 08 tháng 4 năm 2009, ngành: Đa dạng sinh học và các sản phẩm tự nhiên, chuyên ngành: Phân loại Thực vật và Bảo tồn Đa dạng sinh học

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường đại học tổng hợp Leiden, Hà Lan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 23 tháng 10 năm 2013, ngành: Lâm Nghiệp

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDCDGS cơ sở: Trường đại học Lâm nghiệp

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HDCDGS ngành Lâm nghiệp, liên ngành: Nông Nghiệp - Lâm nghiệp

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Phân loại và bảo tồn thực vật;
- Bảo tồn đa dạng sinh học,
- Quản lý tài nguyên rừng;
- Quản lý vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học :

Đã hướng dẫn 05 nghiên cứu sinh (NCS) bảo vệ thành công luận án TS; Hiện đang hướng dẫn độc lập 02 NCS, hướng dẫn chính 01 NCS.

Đã hướng dẫn 46 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn ThS;

Đã chủ trì thành công 01 đề tài NCKH cấp quốc gia; Hiện đang chủ trì 01 đề tài Quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia (Nafosted); thư ký 01 đề tài nghị định thư hợp tác với Cộng hòa liên bang Đức; 01 đề tài cấp quốc gia chương trình Quỹ gen đã được Bộ trưởng Bộ khoa học Công nghệ phê duyệt (chủ trì).

Đã chủ trì thành công 04 đề tài cấp Bộ; 01 đề tài cấp tỉnh; 07 đề tài hợp tác quốc tế; 03 đề tài cấp cơ sở.

Công bố 80 bài báo khoa học, trong đó 25 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế, trong đó có tạp chí impact factor 10,4 và 6,13 (03 bài trên tạp chí uy tín quốc tế đang trong quá trình phản biện).

Đã xuất bản 10 cuốn sách (04 sách xuất bản bởi nhà xuất bản uy tín nước ngoài, 06 xuất bản trong nước);

Số lượt đọc thống kê trên researchgate: 11.451 lượt đọc

Số điểm trên Research Gate Score (RGS): 14,67

Chỉ số trích dẫn trên google scholar: 182

Chỉ số H trên google scholar: 8

Đã chủ trì/dồng chủ trì 9 Hội thảo khoa học quốc tế tại Ba Lan, Đức, Đài Loan, Lào, Việt Nam.v.v.

Đã trình bày báo cáo khoa học tại 13 Hội thảo quốc tế tại Hà Lan, Phần Lan, Đức, Hàn Quốc, Thái Lan .v.v.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất;

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình khoa học ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố, nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác, chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

1. Hoang Van Sam, P. Baas & P.J.A. Keßler. Uses and conservation of plant species in a National Park - a case study of Ben En, Vietnam. Economic Botany 62: 574 – 593. Năm 2008. Tạp chí SCI; Chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí 1.925;

Chỉ số trích dẫn bài báo: 34

2. Hoang Van Sam & H.P. Nooteboom. *Ailanthus vietnamensis* (Simaroubaceae). A new species from Vietnam. Blumea 52: 555 - 558. Năm 2008. Tạp chí SCI; Chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí 0.78. Chỉ số trích dẫn bài báo: 6
3. Hoang Van Sam, K. Nanthavong & P.J.A. Kessler. 2004. *Trees of Vietnam and Lao, Field guide for 100 economically and ecologically important species*. Sách chuyên khảo được xuất bản tại Viện nghiên cứu thực vật quốc gia Hà Lan.

Sách được dùng trong giảng dạy sau đại học môn “Plant families of Southeast Asia – Các họ thực vật Đông Nam Á” tại Đại học Leiden, Hà Lan; dùng trong giảng dạy môn “Plant identification – Nhận biết thực vật” cho Chương trình tiên tiến tại Trường Đại học Lâm Nghiệp.

4. Chủ trì đề tài độc lập cấp quốc gia: *Nghiên cứu trồng thử nghiệm tập đoàn cây bản địa đặc trưng của các vùng miền trong cả nước tại rừng quốc gia Đèn Hùng*. Giai đoạn 2011-2015.
5. Chủ trì đề tài cấp Bộ: *Nghiên cứu tuyển chọn và kỹ thuật trồng một số loài rau rừng có giá trị cao tại Điện Biên và Lào Cai* (giai đoạn 2009-2013).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu Giảng viên giỏi/chiến sĩ thi đua cấp cơ sở liên tục từ khi tốt nghiệp tiến sĩ năm 2009 đến nay.
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ năm 2015
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn năm 2013, 2016,
- Tài năng khoa học trẻ tiêu biểu toàn quốc được tuyên dương năm 2012
- Giải thưởng khoa học “Quả cầu vàng” năm 2011 (một trong 10 thanh niên có thành tích xuất sắc nhất toàn quốc trong nghiên cứu khoa học).
- Danh hiệu Đảng viên trẻ tiêu biểu xuất sắc Thủ đô năm 2010 và 2012 vì có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học (danh hiệu hai năm bình xét 1 lần).
- Huy hiệu “Tuổi trẻ sáng tạo” của Trung ương đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh năm 2011.
- Giải thưởng Sao tháng giêng dành cho Nghiên cứu sinh Việt Nam xuất sắc tại nước ngoài vì có thành tích nghiên cứu khoa học năm 2009.
- Bằng khen và thư chúc mừng của Đại sứ Việt Nam tại Hà Lan về thành tích nghiên cứu khoa học phát hiện loài Thực vật mới cho khoa học thế giới
- Bằng khen của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam năm 2008
- Bằng khen của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo về nghiên cứu khoa học
- Bằng khen của chủ tịch quỹ VIFOTEC về nghiên cứu khoa học.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá)

Tiêu chuẩn của nhà giáo

Đối chiếu với tiêu chuẩn của nhà giáo tôi tự nhận thấy bản thân đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của một giảng viên đại học. Tôi luôn nỗ lực hết mình trong học tập, nghiên cứu và truyền đạt kiến thức một cách tốt nhất cho sinh viên. Tôi cũng luôn ý thức trách nhiệm trong cộng tác, hỗ trợ đồng nghiệp và bồi dưỡng cán bộ trẻ. Trong công việc chuyên môn cũng như trong sinh hoạt đời thường tôi luôn cư xử đúng mực và nhận được sự tin yêu của thầy cô, đồng nghiệp và sinh viên.

Nhiệm vụ của nhà giáo:

Ngay từ ngày đầu đứng trên bục giảng tôi đã xác định nhiệm vụ của một người giảng viên không chỉ đơn thuần là hoàn thành bao nhiêu tiết dạy theo quy định mà quan trọng nhất là truyền cảm hứng học tập và nghiên cứu khoa học cho sinh viên. Từ đó đến nay đã tròn 20 năm tôi luôn phấn đấu và thực hiện tốt tôn chỉ đó với mong muốn góp phần nhỏ bé vào sự nghiệp trồng cây, trồng người.

Tôi luôn cố gắng trong học tập, nghiên cứu không chỉ chuyên môn mà cả phương pháp truyền đạt cho sinh viên. Bên cạnh số giờ giảng dạy trung bình hàng năm khoảng hơn 450 giờ, tôi còn chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu, tham dự hội thảo trong nước và quốc tế, viết và phản biện nhiều bài báo khoa học...Những nỗ lực của tôi được Nhà trường ghi nhận như liên tục đạt danh hiệu giảng viên giỏi từ khi tốt nghiệp tiến sĩ đầu năm 2009 đến nay.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên.

Tổng số 20 năm (trong đó có 6 năm học tập và nghiên cứu tại Hà Lan. Trong thời gian nghiên cứu tiến sỹ tôi cũng tham gia giảng dạy tại đại học Leiden, Hà Lan).

Khai cụ thể ít nhất 6 năm, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐ H	
3	2013-2014	2	2	3	5	260	255	515
4	2014-2015	2	1	4	6	265	267	532
5	2015- 2016	2	1	5	6	236	286	522
3 năm cuối								
6	2016 -2017	2	2	3	5	216	235	451
7	2017- 2018	3	1	4	6	248	280	528
8	2018-2019	3		3	4	208	295	503

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:

- Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước : Hà Lan

- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..số bằng:....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

Tham gia giảng dạy cao học môn Các họ thực vật Đông Nam Á – Plant families of Southeast Asia tại đại học Leiden, Hà Lan.

Giảng dạy chương trình tiên tiến tại Đại học Lâm nghiệp Việt Nam (chương trình hợp tác với Đại học Bang Colorado Hoa Kỳ).

Giảng dạy chương trình Thạc sĩ lâm nghiệp nhiệt đới quốc tế (Hợp tác với Đại học Gottingen và Đại học Dresden CHLB Đức).

Trong thời gian nghiên cứu tại Hoa Kỳ năm 2011 tôi được mời trình bày bài cho sinh viên tại trường đại học Bang Colorado về thực vật nhiệt đới.

Trình bày bài cho học viên cao học và sinh viên Đại học Gottingen, CHLB Đức; sinh viên Đại học Shizouka, Đại học Nông nghiệp và Công nghệ Tokyo, Nhật Bản.

Hướng dẫn sinh viên chương trình tiên tiến nghiên cứu khoa học và làm khóa luận tốt nghiệp (đề tài viết và bảo vệ bằng tiếng Anh); Đồng hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh làm luận án tiến sỹ tại Vườn thực vật Hoa Nam, Viện Hàn lâm khoa học Trung Quốc.

Tham gia chấm hội đồng luận án tiến sỹ tại Viện Hàn lâm khoa học Trung Quốc.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn TS, ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ..đến	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NC S	HVC H	Chín h	Phụ			
1	Tong Yihua	✓			✓	2010-2013	Viện hàn lâm khoa học Trung Quốc	2013
2	Đinh Thị Hoa	✓		✓		2012-2016	Trường Đại học Lâm nghiệp	2017

3	Phan Thanh Lâm	✓		✓		2012-2016	Viện Khoa học Lâm nghiệp	2017
4	Cao Văn Cường	✓			✓	2013-2017	Trường Đại học Lâm nghiệp	2018
5	Nguyễn Thành Sơn	✓			✓	2016-2018	Viện hàn lâm khoa học Trung Quốc	2019
6	Đương Trung Hiếu	✓		✓		2016-2019	Trường Đại học Lâm nghiệp	Đang thực hiện (chuẩn bị bảo vệ)
7	Nguyễn Trọng Quyền	✓		✓		2017-2020	Trường Đại học Lâm nghiệp	Đang thực hiện
8	Phạm Thị Huyền	✓		✓		2018-2021	Viện Khoa học Lâm nghiệp	Đang thực hiện

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS.

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGD
----	----------	-----------	------------------------------	------------	---	--------------------------------------

Trước khi được công nhận chức danh PGS

1	Uses and conservation of plant diversity in Ben En National Park, Vietnam	Chuyên khảo	Nhà xuất bản Wohrmann, Zutphen, Hà Lan 2009	1	Viết một mình	X
2	Trees of Laos and Vietnam: Field guide for 100 economically or	Chuyên khảo	Viện thực vật quốc gia Hà Lan, 2004	3	Chủ biên	X

	ecologically important species					
3	Plant Biodiversity in Ben En National Park, Vietnam	Tham khảo	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2008	3	Chủ biên	X
4	Plant families of South-east Asia	Bài giảng (cho học viên cao học Đại học Leiden, Hà Lan)	Viện thực vật quốc gia Hà Lan, 2009	3	Biên soạn 1 phần (49-52;113-116;121-124; 154) và tham hiệu đính sách	X

Sau khi được công nhận chức danh PGS

5	Sinh kế vùng cao-Một số phương pháp tiếp cận mới	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2013	16	Biên soạn chương: Kỹ thuật trồng một số loài rau rừng có giá trị cao tại Lào Cai và Điện Biên	X
6	Kiến thức cơ bản Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên	Bài giảng	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2016	7	Biên soạn chương 2 và chương 3	X
7	Đa dạng thực vật rừng quốc gia Yên Tử	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2016	2	Đồng biên soạn toàn bộ cuốn sách	X
8	Wingnuts (Pterocarya) and Walnut family	Chuyên khảo	Natural history museum Fribourg Switzerland 2018	14	Biên soạn phần Việt Nam và góp ý vào một số phần khác của cuốn sách	X
9	Biến đổi khí hậu và REDD+.	Chuyên khảo	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2018	11	Đồng biên soạn chương 1,2,3,4 và 8	X
10	Các loài Dó trầm thuộc chi Aquilaria của Việt Nam.	Tham khảo	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2019	10	Đồng biên soạn chương 1 và chương 2. Chịu trách nhiệm chính về giám định tên loài.	X

6. Thực hiện nhiệm vụ Khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, DT	CN/PCN,TK)	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng , năm)
1	Nghiên cứu trồng thử nghiệm tập đoàn cây bản địa đặc trưng của các vùng miền trong cả nước tại rừng quốc gia Đèn Hùng	CN	Cấp quốc gia	2011-2015	4.7.2015
2	Nghiên cứu một số đặc tính sinh vật học, sinh thái học của 6 loài hạt trần quý, hiếm; thử nghiệm gây trồng loài Thông đỏ đá vôi (<i>Taxus chinensis</i>), Dinh tùng (<i>Cephalotaxus mannii</i>) phục vụ công tác bảo tồn bền vững tại Khu Bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động, huyện Quan Hóa.	CN	Cấp tỉnh	2014-2015	18.11.2015
3	Đánh giá ảnh hưởng của người dân tới đa dạng sinh học và rừng đặc dụng tại Quảng Nam và Thừa Thiên Huế	CN	Quốc tế (USAID)	2017-2018	12.2018
4	Nghiên cứu bảo tồn Thông xuân nha (<i>Pinus cernua</i> L. K. Phan ex Aver., K. S. Nguyên & T. H. Nguyên)	CN	Cấp bộ (Hợp đồng)	2018	12. 2018
5	Đánh giá tính đa dạng thực vật rừng Pha Phanh, Thanh Hóa	CN	Quốc tế (Quỹ bảo tồn quốc tế Rufford tài trợ)	2012-2014	18.11.2015

6	Nghiên cứu tính đa dạng và hệ thống hóa tập đoàn cây bản địa tại rừng thực nghiệm trường Đại học Lâm nghiệp	CN	Cấp bộ	2010-2013	12.2013
7	Nghiên cứu tuyển chọn và kỹ thuật trồng một số loài rau rừng có giá trị cao tại Điện Biên và Lào Cai (Pha II)	CN	Cấp bộ	2013	24.1.2014
8	Nghiên cứu tuyển chọn và kỹ thuật trồng một số loài rau rừng có giá trị cao tại Điện Biên và Lào Cai (Pha I)	CN	Cấp bộ	2009-2011	11.04.2012
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu Đa dạng sinh học khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	CN	Cấp cơ sở	2012-2013	12.2013
10	Xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học Việt Nam (nhiệm vụ đặt hàng)	CN	Cấp cơ sở	2010	10-1-2011
11	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học Việt Nam (nhiệm vụ đặt hàng)	CN	Cấp cơ sở	2012	9-12-2012
12	Nghiên cứu bảo tồn các loài cây thuộc ngành Hạt Trần – Gymnospermea tại vườn quốc gia Hoàng Liên, Lào Cai	CN	Quốc tế (Quỹ bảo tồn quốc tế Rufford tài trợ)	2010-2011	2011
13	Kiến thức bản địa của người dân tộc Dao và Mường trong việc sử dụng cây thuốc tại vườn quốc gia Ba Vì, Việt Nam	CN	Quốc tế (Quỹ bảo tồn quốc tế Rufford tài trợ)	2008-2010	2010
14	Ảnh hưởng của người dân địa phương tới thực vật Vườn quốc	CN	Quốc tế (Quỹ khoa học quốc tế	2005-2008	2008

	gia Bến En, Thanh Hóa, Việt Nam		IFS tài trợ)		
15	Nghiên cứu phân loại các loài cây gỗ có giá cao tại Đông Dương.	CN	Quốc tế (Trung tâm Đa dạng sinh học Đông Nam Á và Đại học Leiden Hà Lan)	2003-2004	2004
16	Nghiên cứu phân loại Thực vật chi Annesijoa, Elateriospermum và Hevea (Euphorbiaceae) ở Đông Nam Á	CN	Quốc tế (Trung tâm Đa dạng sinh học Đông Nam Á và Đại học Leiden Hà Lan)	2003-2004	2004

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: đề tài; CN. chủ nhiệm; PCN. phó chủ nhiệm; TK. thư ký

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

Tách thành 2 giai đoạn: Đôi với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS; Đôi với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ luận án TS và sau khi bảo vệ luận án TS;

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học	Tạp chí uy tín quốc tế (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
Trước khi được công nhận chức danh PGS								
1	<i>Ailanthus vietnamensis</i> (Simaroubaceae). A new species from	2	Blumea	Tạp chí SCI IF	6	2/52	555-558	2007

	Vietnam			0,78				
2	Uses and conservation of plant species in a National Park - a case study of Ben En, Vietnam	3	Economic Botany	Tạp chí SCI IF 1,925	34	62	574-593	2008
9	Human and environmental influences on plant diversity and composition in Ben En National Park, Vietnam	5	Tropical Forest Science	Tạp chí SCI IF 0,655	23	3	328-337	2011
3	Trees of Laos and Vietnam: Field guide for 100 economically or ecologically important species	3	Blumea	Tạp chí SCI IF 0,78	18	49	201-349	2004
4	Revision of Annesjoa, Elateriospermum and the introduced species of Hevea in Malesia (Euphorbiaceae)	2	Blumea	Tạp chí SCI IF 0,78	13	49	425-440	2004
5	Traditional medicinal plants in Ben En National Park, Vietnam	3	Blumea	Tạp chí SCI IF 0,78	40	53	569-601	2008
6	Elateriospermum (Euphorbiaceae)	2	Flora of Thailand			1/8	254-255	2005
7	Nghiên cứu bổ sung một loài Xâm Cánh mới- Xâm cánh Bến En Glyptopetalum sclerocarpum (Kurz) M.A Lawson (Celastraceae- Họ Dây Gối) cho hệ	1	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp			1	526-529	2008

	Thực vật Việt Nam							
8	Nghiên cứu bổ sung một loài trong chi Đậu khấu – <i>Myristica</i> cho hệ Thực vật Việt Nam	1	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp			3	683-686	2008
10	Traditional kowledge of Muong and Dao ethnic minority groups on medicinal plants in Ba Vi National Park. Vietnam	1	Vietnam Journal of Biology			34	82-87	2012
11	Bổ sung một loài Đen mới- Đen Bến En <i>Timonius arborea</i> Elmer (Rubiaceae - Họ Cà Phê) cho hệ Thực vật Việt Nam	1	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			11	23-28	2009
12	The taxonomy and conservation status of <i>Michelia balansae</i> (Aug. DC.) Dandy (Magnoliaceae) in Vietnam	4	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật				757-762	2011
13	Nghiên cứu bổ sung một loài sao mới – Sao đá Phong Nha (<i>Hopea exalata</i> W.T.Lin, Y.Y. Yang & Q.S. Hsue) họ Dầu – Dipterocarpaceae cho hệ thực vật Việt Nam.	1	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			10	94-98	2013
14	Bổ sung loài <i>Michelia macclurei</i> Dandy (Họ Mộc Lan – Magnoliaceae) cho hệ thực vật Việt	4	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Sinh thái và Tài nguyên sinh				220-222	2011

	Nam		vật					
15	Đặc điểm hình thái và phân loại các loài của chi Miên mộc (Kmeria) thuộc họ Mộc Lan (Magnoliaceae)	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			12	89-95	2012
16	Hệ thực vật thân gỗ bản địa rừng quốc gia Đèn Hùng.	1	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			1	96-100	2013
17	Thành phần loài và hiện trạng bảo tồn các loài thực vật Hạt trần rừng Pha Phanh, tỉnh Thanh Hóa	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			5	88-93	2013
18	Nghiên cứu tính đa dạng thực vật tại khu bảo tồn thiên nhiên Nà Hẩu, tỉnh Yên Bai	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			2	91-95	2012
19	Nghiên cứu xây dựng khóa tra các chi thuộc Họ Dầu – Dipterocarpace tại Việt Nam	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			11	111-114	2011
20	Nghiên cứu kiến thức bản địa của người dân trong sử dụng rau rừng tại hai tỉnh Lào Cai và Điện Biên	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			14	96-100	2011
21	Đặc điểm hệ thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu – Phước Bửu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.	2	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn			8	85-89	2012
22	Tính đa dạng thực vật khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập	2	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp			1	2588 - 2594	2013

	nước Vân Long							
23	Thành phần loài và hiện trạng bảo tồn thực vật Hạt trần (Gymnosperm) tại vườn quốc gia Hoàng Liên	1	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp			2	37- 43	2013
24	Tính đa dạng và hiện trạng bảo tồn các loài thực vật Hạt trần (Gymnosperm) tại khu bảo tồn thiên nhiên Pù Huống, Nghệ An	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp			1	40- 47	2013
25	Nghiên cứu phân loại và bảo tồn loài Vân sam Phansipăng (<i>Abies delavayi</i> Franch. subsp. <i>fansipanensis</i> (Q.P.Xiang, L.K.Fu & Nan Li) Rushforth)	1	Tạp chí Kinh tế sinh thái			42 +43	3-6	2012
26	Hệ thực vật khu bảo tồn Phong Quang, tỉnh Hà Giang	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp			1	58- 64	2012
27	Nghiên cứu tính đa dạng tập đoàn cây gỗ bản địa tại rừng thực nghiệm trường Đại học Lâm nghiệp	1	Tạp chí Kinh tế sinh thái			41	100- 103	2011
28	Nghiên cứu kiến thức bản địa của người dân địa phương trong sử dụng rau rừng tại huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai	2	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật				1276 - 1280	2011
29	Nghiên cứu tính đa dạng thực vật tại	2	Kỷ yếu Hội thảo quốc				860- 864	2011

	khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, tỉnh Thanh Hóa		gia về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật					
30	Nghiên cứu sự khác nhau trong quan điểm phân loại giữa APG III với các hệ thống phân loại của Armen Takhtajn	1	Thông tin khoa học Lâm nghiệp. Trường Đại học Lâm Nghiệp			1	64-66	2010
31	Lịch sử và xu hướng phân loại học Thực vật thế giới	1	Thông tin khoa học Lâm nghiệp. Trường Đại học Lâm Nghiệp			2	51-54	2009
32	Revision of Annesjoa in Malesia in Euphorbiaceae of Malesian	2	Flora Malesiana.	Thực vật chí (bản online)				2005
33	Revision of Elateriospermum in Malesia in Euphorbiaceae of Malesian	2	Flora Malesiana.	Thực vật chí (bản online)				2005
34	Revision of Hevea in Malesia in Euphorbiaceae of Malesian	2	Flora Malesiana.	Thực vật chí (bản online)				2005

Sau khi được công nhận chức danh PGS

35	Phylogenetic classification of the world's tropical forests	158	PNAS	Tạp chí SCI IF 10,4	20	115	1137 - 1142	2018
36	Both temperature fluctuations and East Asian monsoons have driven plant diversification in the karst ecosystems	8	Molecular Ecology	Tạp chí SCI IF 6,13	9		1-16	2017

	from southern China.							
37	Two new earthworm species of the genus <i>Polypheretima</i> Michaelsen, 1934 (Clitellata: Megascolecidae) from central Vietnam.	4	Raffles Bulletin of Zoology	Tạp chí SCI IF 0,716		66	572 – 579	2018
38	Crowdsourcing for botanical data collection towards to automatic plant identification: a review	5	Computers and Electronics in Agriculture.	Tạp chí SCI IF 2,437		155	412 – 425	2018
39	Traditional knowledge of local people on medicinal plants in Pu Hu nature reserve, Vietnam..	3	Journal of Bioscience Discovery	Tạp chí ISI IF 0,17	1	10 (2)	72-102	2019
40	Taxonomy and distribution of <i>Parashorea</i> (Dipterocarpaceae) in Vietnam	2	Journal of Bioscience Discovery	Tạp chí ISI IF 0,17		10 (2)	46-52	2019
41	Ethnobotanical study of medicinal plant in traditional markets of Son La province, Vietnam	4	Journal of Forest and Society	Tạp chí trên Web of Science		3(2)	171-192.	2019
42	<i>Aquilaria yunnanensis</i> S. C. Huang (Thymelaeaceae) a new record in Vietnam	11	Journal of Forest and Society	Tạp chí trên Web of Science		3(2)	202-208	2019

				e				
43	Towards an automatic plant identification system without dedicated dataset	4	International Journal of Machine Learning and Computing	Tạp chí Scopus		9(1)	26-34	2019
44	Lysimachia gesnerioides, a new synonym of Lysimachia baviensis (Primulaceae)	4	Phytotaxa	Tạp chí SCI IF 0,97		324 (3):	298-300.	2017
45	A New species of Hopea (Dipterocarpaceae) from Vietnam	4	Global journal of Botanical science.	Tạp chí ISI	1	1	29-32	2013
46	A Combination of Deep Learning and Hand-Designed Feature for Plant Identification Based on Leaf and Flower Images.	4	Advanced Topics in Intelligent Information and Database Systems,	Tạp chí Scopus	10	710	223-234	2017
47	Đa dạng các kiểu thảm thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn – Kỳ Thương, tỉnh Quảng Ninh	3	Tạp chí rừng và Môi trường			93+94	59-66	2019
48	Trường Đại học Lâm nghiệp tăng cường hợp tác quốc tế trong xu hướng tự chủ và Hội nhập	1	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			Số xuân	46-48	2019
49	Thực vật quý hiếm tại khu bảo tồn thiên nhiên Kẻ Gỗ, tỉnh Hà Tĩnh	2	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			3	121-128	2019
50	Đặc điểm hệ thực vật khu bảo tồn	3	Tạp chí Khoa học và			3	76-83	2019

	thiên nhiên Đồng Sơn- Kỳ Thượng, tỉnh Quảng Ninh.		công nghệ lâm nghiệp					
51	Thành phần loài và hiện trạng bảo tồn thực vật ngành Hạt trần (Gymnospermae) tại khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn- Kỳ Thượng, tỉnh Quảng Ninh.	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			11	107-113	2019
52	Thực vật quý hiếm tại khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn Kỳ Thượng, tỉnh Quảng Ninh.	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			12	88-97	2019
53	Phát hiện tự động các bộ phận của cây từ ảnh sử dụng mạng nơ ron tích chập	4	Tạp chí Công nghệ thông tin và truyền thông.			1 (39)	17-25	2018
54	Nghiên cứu thực trạng quản lý rừng phòng hộ Phú quốc, tỉnh Kiên Quang	2	Tạp chí rừng và Môi trường			90	40-45	2018
55	Đặc điểm hệ thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn – Kỳ Thượng, tỉnh Quảng Ninh	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			10	88-97	2019
56	Nghiên cứu trồng thử nghiệm tập đoàn cây bản địa đặc trưng của các vùng miền trong cả nước tại rừng quốc gia Đèn Hùng	1	Ký yếu kết quả Khoa học công nghệ Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2013-2018.				225-230	2018
57	Nghiên cứu tuyển chọn và kỹ thuật	1	Ký yếu kết quả Khoa				217-224	2018

	trồng một số loài rau rừng có giá trị cao tại Điện Biên và Lào Cai		học công nghệ Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2013-2018.					
59	Đa dạng thực vật quý hiếm tại Vườn quốc gia Phú Quốc.	4	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp		4	106-117	2018	
59	Nhân tố ảnh hưởng và giải pháp bảo tồn tài nguyên thực vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		11	120-126	2018	
60	Đa dạng thảm thực vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	2	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		1	111-117	2018	
61	Chỉ số đa dạng sinh học thực vật tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		8	112-116	2018	
62	Bổ xung hai loài thực vật mới <i>Ficus acamptophylla</i> (Miq.) Miq. và <i>Rhododendron pseudochrysanthum</i> Hayata cho hệ thực vật Việt Nam	2	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		12	130-133	2017	
63	Nghiên cứu định lượng một số chỉ số đa dạng sinh học thực vật tại rừng	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		3+4	255-259	2017	

	quốc gia Yên Tử, Quảng Ninh							
64	Đa dạng thực vật quý hiếm tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa.	2	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		3+4	244-254	2017	
65	Conservation of gymnosperm species in Yen Tu National Forest, Quang Ninh province	7	Journal of Forestry science and Technology		5	76-81	2017	
66	Tính đa dạng và hiện trạng bảo tồn các loài thực vật ngành hạt trần (Gymnospermae) tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa.	2	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		1	108-114	2017	
	Nghiên cứu đặc điểm phân bố và kiểm định hạt giống Thông xuân nha tại Sơn La.	4	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp		6	136-143	2016	
67	Bổ xung loài Việt quất yên tử <i>Vaccinium craspedotum</i> Sleumer (Họ Đỗ quyên) cho hệ thực vật Việt Nam	3	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp		6	152-155	2016	
68	Đa dạng thực vật quý hiếm tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha, tỉnh Sơn La	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		2	124-130	2016	
69	Conservation of threatened plant species in Dong Van Karst Plateau Geopark, Ha Giang province	6	Journal of Forestry science and Technology		3	118-125	2016	

70	Đặc điểm hệ thực vật ở Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha, tỉnh Sơn La	2	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			2	66-71	2016
71	Đặc điểm hệ thực vật rừng quốc gia Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh	3	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			9	126-131	2016
72	Đa dạng thực vật quý hiếm rừng quốc gia Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh	2	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			2	79-89	2016
73	Effect of elevation on plant diversity at Ba Vi National Park	4	Journal of Forestry science and Technology			3	111-117	2016
74	Đa dạng thảm thực vật rừng quốc gia Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh	3	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			4	87-92	2016
75	Đánh giá khả năng thích ứng và sinh trưởng của một số loài cây bản địa được trồng tại rừng quốc gia Đèn Hùng	9	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			5	117-122	2015
76	Tính đa dạng và hiện trạng bảo tồn các loài ngành thực vật trần (Gymnosperm) tại khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Nha, Sơn La	3	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			15	109-115	2014
77	Thiết kế khu vườn trồng thử nghiệm tập đoàn cây bản địa đặc trưng của các vùng miền trong cả nước tại rừng quốc gia Đèn Hùng	2	Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp			3	23-33	2014
78	Contribution of International	5	International	Tạp				

	forest to rural households' livelihood: evidences from Da river basin in the northwest mountainous region of Vietnam		Letters of Natural Sciences (corresponding author)	chí ISI				Under review
79	Morphometric analysis within the genus Zelkova (Ulmaceae): its potential for the discrimination among extant species and the taxonomic attribution of fossil remains.	14	Review of Palaeobotany and Palynology	Tạp chí SCI IF 1.817				Under review
80	Global biogeographic synthesis and priority conservation regions of the relict tree family Juglandaceae.	9	Journal of Biogeography.	Tạp chí SCI IF 4.154				Under review

Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS.

1. **Hoang Van Sam**, Nguyen The Nha, Tran Van Chu, Nguyen Thanh Tuan, Nguyen Thi Tho, Do Thanh Tam, Le Bao Thanh, Tran Ngoc Hai, Ha Van Huan, Duong Trung Hieu. Claudio Cerboncini, Olarte Alexandra. 2019. *Aquilaria yunnanensis* S. C. Huang (Thymelaeaceae) a new record in Vietnam. Journal of Forest and Society. Vol 3 (2): 202-208. (corresponding author).
2. **Hoang Van Sam**, Xia Nianhe. 2019. Taxonomy and distribution of Parashorea (Dipterocarpaceae) in Vietnam. Journal of Bioscience Discovery. 10 (2): 46-52. (corresponding author).

3. Nguyen Thanh Son, Xia Nianhe, Hoang Van Sam. 2019. Ethnobotanical study of medicinal plant in traditional markets of Son La province, Vietnam. Journal of Forest and Society. Vol 3 (2): 171-192. (**corresponding author**).
4. Hoang Van Sam, Tran Van Chu, Nguyen Thi Thuy Duong. 2019. Traditional knowledge of local people on medicinal plants in Pu Hu nature reserve, Vietnam. Journal of Bioscience Discovery. 10 (2): 72-102. (**corresponding author**).
5. Thi Thanh Nhan Nguyen, Thi Lan Le, Hai Vu, Hoang Van Sam. 2019. Towards an automatic plant identification system without dedicated dataset. International Journal of Machine Learning and Computing. Vol 9. No 1. DOI: 10.18178/ijmlc.2019.9.1.761
6. Thanh Nhan Nguyen, Thi Lan Le, Hai Vu, Hoang Van Sam, Thanh-Hai Tran. 2018. Crowdsourcing for botanical data collection towards to automatic plant identification: a review. Computers and Electronics in Agriculture. 155. 412 – 425.
7. Dang H. Lam, Tung T. Nguyen, Sam V. Hoang, Anh D. Nguyen. 2018. Two new earthworm species of the genus *Polypheretima* Michaelsen, 1934 (Clitellata: Megascolecidae) from central Vietnam. RAFFLES BULLETIN OF ZOOLOGY 66: 572–579
8. J. W. Ferry Slik, Janet Franklin, Víctor Arroyo-Rodríguez, Richard Field, Hoang Van Sam, John H. Vandermeer, et al. 2018. Phylogenetic classification of the world's tropical forests. PNAS. <https://doi.org/10.1073/pnas.1714977115>.
9. Hanghui Kong, Fabien L. Condamine, AJ Harris, Junlin Chen, Bo Pan, Michael Möller, Van Sam Hoang and Ming Kang. 2017. Both temperature fluctuations and East Asian monsoons have driven plant diversification in the karst ecosystems from southern China. (Molecular Ecology - DOI: 10.1111/mec.14367).
10. Thi Thanh-Nhan Nguyen, Thi-Lan Le, Hai Vu, Huy-Hoang Nguyen and Van Sam Hoang. 2017. A Combination of Deep Learning and Hand-Designed Feature for Plant Identification Based on Leaf and Flower Images. Advanced Topics in Intelligent Information and Database Systems, 710, 223-234
11. Yihua Tong , Nianhe Xia, Hoang Van Sam, Chi Ming. 2017. Lysimachia gesnerioides, a new synonym of Lysimachia baviensis (Primulaceae). Phytotaxa. 324 (3): 298–300.

12. Hoang Van Sam, Vu Van Dung, Xia Nanhe & Luu Hong Truong. 2013. A New species of Hopea (Dipterocarpaceae) from Vietnam. Global journal of Botanical science. 1.29-32. (**corresponding author**).
13. Tran Van Chu, Trinh Quang Thoai, Cao Quoc An, Pham Minh Toai, Leni D. Camacho, Hoang Van Sam. Contribution of forest to rural households' livelihood: evidences from Da river basin in the northwest mountainous region of Vietnam. International Letters of Natural Sciences. (under review). (**corresponding author**).
14. Anna Jasińska, Hajiaga Safarov, Hoang Van Sam, Beata Rucińska, Emanuel Gerber, Sébastien Bétrisey, Krystyna Boratyńska, Laurence Fazan, Adam Boratyński, Katarzyna Sękiewicz, Gregor Kozłowski, Giuseppe Garfi, Steven Manchester, Salvatore Pasta. 2019. Morphometric analysis within the genus Zelkova (Ulmaceae): its potential for the discrimination among extant species and the taxonomic attribution of fossil remains. Review of Palaeobotany and Palynology (under review)
15. Yi-Gang Song, Yann Fragnière, Hong-Hu Meng, Hoang Van Sam, Adriana Corrales, Steven Manchester, Min Deng, Anna K. Jasińska, Gregor Kozłowski. 2019. Global biogeographic synthesis and priority conservation regions of the relict tree family Juglandaceae. Journal of Biogeography. (under review).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích.

TT	Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích.	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

Trong đó Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS.

7.3 Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng...)

TT	Tên giải thưởng	Tên cơ sở tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Giải thưởng khoa học quả cầu vàng	Bộ Khoa học Công nghệ và	Ngày 28 tháng 11 năm 2011	Giải thưởng dành cho 10 cá

	(Giải thưởng dành cho các nhà khoa học trẻ dưới 35 tuổi có thành tích khoa học xuất sắc)	Trung ương đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh		nhân đại diện cho các lĩnh vực khoa học công nghệ
--	--	---	--	---

Trong đó giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học.

8.1. *Chương trình đào tạo*

- Điều phối xây dựng chương trình đào tạo thạc sĩ lâm nghiệp nhiệt đới quốc tế (Chương trình hợp tác với trường Đại học tổng hợp Gottingen và Đại học Dresden, Cộng hòa liên bang Đức). Chương trình do Cơ quan trao đổi hàn lâm Đức (DAAD) tài trợ và giảng dạy bằng Tiếng Anh. Chương trình thu hút sinh viên đến từ các nước Châu Á học tập. Đến nay đã có 01 khóa sinh viên tốt nghiệp. Bản thân tôi trực tiếp xây dựng đề cương và đồng giảng dạy môn học Quản lý vườn quốc gia và đa dạng sinh học.
- Điều phối xây dựng và phát triển chương trình thạc sĩ quản lý rừng bền vững và kinh tế sinh học. Chương trình hợp tác với 3 trường Đại học Châu Âu là Đại học Valladolid, Tây Ban Nha, Đại học Đông Nam Phần Lan và Đại học Ebenwalder, CHLB Đức. Chương trình do EU tài trợ thông qua chương trình Erasmus.
- Tham gia xây dựng và phát triển chương trình đào tạo Quản lý tài nguyên thiên nhiên bậc Đại học. Chương trình hợp tác với Đại học bang Colorado, Hoa Kỳ và được giảng dạy bằng Tiếng Anh. Tôi chủ trì xây dựng đề cương và trực tiếp giảng dạy 02 môn học cho chương trình này là: Phân loại thực vật và Quản lý vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên.
- Tham gia xây dựng chương trình thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng. Biên soạn và giảng dạy môn Quản lý rừng đặc dụng và Quản lý tài nguyên thực vật.
- Tham gia xây dựng và phát triển chương trình tiến sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng. Trực tiếp biên soạn và giảng dạy môn học Quản lý vườn quốc gia nâng cao cho nghiên cứu sinh.

8.2 Chương trình nghiên cứu

- Đã chủ trì 01 đề tài độc lập cấp quốc gia, 04 đề tài cấp Bộ, 01 đề tài cấp tỉnh, 03 đề tài cấp cơ sở và 07 đề tài Hợp tác quốc tế. Hiện tôi đang chủ trì 01 đề tài của Quỹ Nafosted và thư ký 01 đề tài nghị định thư hợp tác với Viện nghiên cứu thực vật Juelich, CHLB Đức. Các thành viên của đề tài nghiên cứu đều là các giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên của trường. Kết quả nghiên cứu được áp dụng trực tiếp trong giảng dạy, nghiên cứu và học tập của giảng viên và sinh viên.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định được thay thế bằng các bài báo khoa học quốc tế uy tín.

- Thời gian cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS.
- Giờ chuẩn giảng dạy
- Công trình khoa học đã công bố
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS, TS.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019
Ký tên



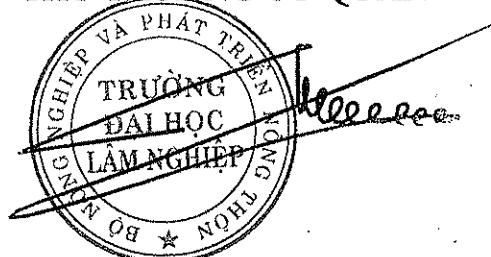
Hoàng Văn Sâm

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NOI ĐANG LÀM VIỆC

Trường Đại học Lâm Nghiệp xác nhận thông tin cá nhân ứng viên Hoàng Văn Sâm đã kê khai là đúng.

PGS. TS. Hoàng Văn Sâm là giảng viên biên chế của Trường đại học Lâm nghiệp từ năm 1999 và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của giảng viên trong thời gian này.

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN



GS.TS. TRẦN VĂN CHÚ